

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2020/HS-ST
Ngày 28-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Văn Tỉnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Biên

Bà Hoàng Thị Chính

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Chính -Thư ký Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K tham gia phiên tòa: Bà Lương Quỳnh Trang -Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2020/TLST- HS ngày 07 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 794/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Ngô Văn T, sinh năm 1977 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Số 8/15/169 T, quận L, thành phố Hải Phòng; chỗ ở : Ngách 12/468 M, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn T và bà Đỗ Thị B (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Thảo H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 186/2006/HSST ngày 31/3/2006 Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Tại bản án số 32/2016/HSST ngày 24/11/2016 Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản ; bị tạm giữ ngày 24/4/2020, chuyển tạm giam ngày 30/4/2020 tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

Bị hại:

- Ông Vũ Đăng D, sinh năm 1964, nơi cư trú: Số 41B/67, t17, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị Thảo H, sinh năm 1979, nơi cư trú: Ngách 12/468 M, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng; có mặt

Người làm chứng: Chị Lương Thị T; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 24/4/2020, Ngô Văn T điều khiển xe mô tô Honda SH Mode BKS 15B3-537.41 đi từ nhà đến xưởng cơ khí của anh Phùng Thế A (tức “A”; sinh năm 1977) ở số 208 N, K, Hải Phòng để làm việc. Đến nơi, do được nghỉ làm nên T lấy 01 chiếc kim cọng lực ở đồng tôn trước cửa xưởng cơ khí rồi đi về. Trên đường về, Tiến nảy sinh ý định trộm cắp tài sản và điều khiển xe đi vào ngõ 67, t17 phường L, K, Hải Phòng. Khoảng 09 giờ cùng ngày, T phát hiện nhà số 41B ngõ 67 của ông Vũ Đăng D khóa cửa bên ngoài, không có người ở nhà nên T dừng xe trước cửa, dùng kim cắt khóa cửa rồi cất ổ khóa vào túi áo khoác. T mở cửa đi vào trong nhà, quan sát xung quanh, dùng tay giật 01 chiếc camera màu trắng nhãn hiệu EZVIZ/CS-CIC ở góc trần bên phải và lấy 01 chiếc máy tính bảng đã qua sử dụng nhãn hiệu Mobell/Tab8i trên kệ tivi, cất vào túi áo khoác. T tiếp tục đi cầu thang lên gác lửng, mở tủ quần áo lục lọi nhưng không phát hiện thấy tài sản gì, sau đó T lấy 01 chiếc Laptop nhãn hiệu Samsung/NP-R460-FSSFRU để trên mặt bàn học rồi đi xuống dưới nhà, đóng cửa lại và đi về nhà cất giấu tài sản trộm cắp được trên nóc tủ quần áo, còn chiếc ổ khóa của nhà ông D, T đã vứt đi trên đường về nhà. Ông D làm đơn trình báo về việc nhà ông bị mất các tài sản trên.

Khoảng 14 giờ cùng ngày 24/4/2020, Ngô Văn T đến Công an phường L, K, Hải Phòng đầu thú khai nhận về hành vi trộm cắp tài sản và giao nộp vật chứng vụ án gồm: 01 kim bằng kim loại có tay cầm bọc nhựa màu xanh dài 35cm; 01 áo khoác phao có mũ màu đỏ đô; 01 quần vải màu xanh. Cùng ngày, tại nhà của T và chị Nguyễn Thị Thảo H, chị H đã giao nộp cho Công an phường L các đồ vật tài sản: 01 xe mô tô SH Mode màu trắng BKS 15B3-53741; 01 laptop nhãn hiệu Samsung màu đen bị vỡ góc màn hình phía dưới bên phải; 01 máy tính bảng nhãn hiệu Tab; 01 camera màu trắng nhãn hiệu EZVIZ/CS-CIC.

Tại bản Kết định giá tài sản số 12/KL-ĐG ngày 29/4/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Kiến An kết luận: Tổng giá trị của 03 loại tài sản được yêu cầu định giá gồm 01 chiếc Laptop đã qua sử dụng nhãn hiệu Samsung/NP-R460-FSSFRU, chất lượng còn lại 30%; 01 chiếc máy tính bảng đã qua sử dụng nhãn hiệu Mobell/Tab8i, chất lượng còn lại 30% và 01 chiếc mắt camera đã qua sử dụng nhãn hiệu EZVIZ/CS-CIC, chất lượng còn lại 60% tại thời điểm ngày 24/4/2020 có giá trị 2.090.000 đồng.

Ngày 17/5/2020, tại nhà chị Lương Thị T (Sinh năm 1973; Địa chỉ: T17 phường L, K, Hải Phòng), Cơ quan CSĐT Công an quận K thu giữ 01 USB nhãn hiệu Kingston màu bạc, bên trong có 01 tập tin ghi hình ảnh và 06 ảnh trích in từ camera (do chị Lương Thị T giao nộp) thể hiện: Ngày 24/4/2020 có 01 nam thanh niên mặc áo khoác màu đỏ, đội mũ bảo hiểm màu xanh, điều khiển xe SH mode màu trắng BKS 15B3-53741 đi vào ngõ 67 T17 phường L, K, Hải Phòng. Bị cáo T đã thừa nhận hình ảnh trên là Tiến khi đang đi trộm cắp tài sản vào ngày 24/4/2020.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 06-8-2020 của Viện Kiểm sát nhân

dân quận K, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Ngô Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đối với chị Nguyễn Thị Thảo H không biết việc T trộm cắp tài sản và cất giấu tài sản trộm cắp trong nhà; anh Phùng Thế A không biết Tiến sử dụng kim cắt sắt lấy được ở xưởng của anh Thế A để làm công cụ trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra không xử lý về hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Ngô Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Hội đồng xét xử công bố lời khai bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có liên quan, bị cáo không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận K phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đánh giá nhân thân, hoàn cảnh gia đình của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Văn T từ 09 đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố Tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 kim băng kim loại, 01 áo khoác, 01 quần vải thu của bị cáo Tiến. Trả lại chị Nguyễn Thị Thảo H 01 xe mô tô SH Mode BKS 15B3-53741.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Hội đồng xét xử xét thấy lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ căn cứ xác định vào khoảng 09 giờ ngày 24/4/2020, bị cáo Ngô Văn T đi xe mô tô SH Mode BKS 15B3-53741 đến nhà ông Vũ Đăng D ở số 41B ngõ 67, tổ 17 phường L, quận K, thành phố Hải Phòng. Lợi dụng sơ hở nhà không có ai ở nhà cửa khóa ngoài bị cáo T đã dùng kim cắt sắt cắt khóa cửa vào nhà chiếm đoạt 01 chiếc Laptop, 01 chiếc máy tính bảng và 01 chiếc mắt camera. Hành vi của bị cáo Ngô Văn T đã phạm tội Trộm cắp tài sản vi phạm

Điều 173 Bộ luật hình sự. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có tổng trị giá là 2.090.000 đồng nên hành vi của bị cáo T vi phạm khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu ở địa phương, bị cáo có nhân thân xấu 02 tiền án đã được xóa án tích. Do vậy phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội ra đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về các vấn đề khác:

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, không có công việc ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 laptop, 01 máy tính bảng, 01 camera cho bị hại là ông Vũ Đăng D nên Hội đồng xét xử không xét.

01 kim cắt sắt là tài sản của anh Phùng Thế A, quá trình điều tra anh Phùng Thế A không có nhu cầu nhận lại. 01 áo khoác, 01 quần vải thu của bị cáo Tiến tại phiên tòa bị cáo không có nhu cầu nhận lại. Xét các tài sản trên giá trị sử dụng không lớn nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô SH Mode BKS 15B3-53741, Hội đồng xét xử xét tại phiên tòa đã xác định được là tài sản chung của bị cáo T với chị Nguyễn Thị Thảo H, chiếc xe này chị H là người sử dụng hàng ngày, hôm đó bị cáo lấy xe đi làm trên đường về nảy sinh việc trộm cắp tài sản, chị H không biết bị cáo dùng xe đi trộm cắp tài sản, tại phiên tòa bị cáo và chị H đều có nhu cầu xin lại chiếc xe, bị cáo T đồng ý để chị H là người nhận lại xe, mặt khác bị hại không yêu cầu bồi thường do vậy trách nhiệm dân sự trong vụ án không xem xét giải quyết nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại chiếc xe cho chị H.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Vũ Đăng D đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Ngô Văn T 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24-4-2020.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 kìm cắt sắt, 01 áo khoác, 01 quần vải. Trả lại chị Nguyễn Thị Thảo H 01 xe mô tô SH Mode BKS 15B3-53741. (Tình trạng, đặc điểm vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 8 năm 2020).

Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 135 và khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND quận K;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (Phòng PC81; PV27)
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi liên quan
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lưu Văn Tỉnh

